

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarcs3@gmail.com

Teacher's name: Miss Thuy Linh

Phone: 0334806076

Student's name: Class: **4A1** – 08/09/2022

FINAL TEST



I. Complete the table (Hoàn thành bảng sau)

<u>Picture</u>	<u>Country</u>	<u>Nationality</u>
		
		
		
		
		
		

II. Circle odd one out. (Chọn từ khác loại)

- | | | | | |
|----|--------------|--------------|-------------|---------------|
| 1. | a. watching | b. listening | c. reading | d. text |
| 2. | a. painting | b. mask | c. puppet | d. kite |
| 3. | a. book | b. text | c. teacher | d. dictation |
| 4. | a. badminton | b. house | c. football | d. basketball |

Lịch học: 19h30h – 20h45 Thứ 5 và Chủ nhật hàng tuần

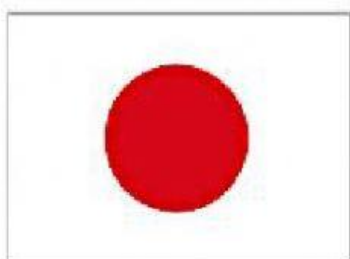
Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarcs3@gmail.com

III. Match. (Nối)

A	B
1. Hi, Nam. How are you?	a. Yes, I do.
2. What are you doing?	b. I go to school at seven.
3. Do you like English?	c. I'm well. And you?
4. What time do you go to school?	d. I have lunch at 12 o'clock.
5. What time do you have lunch?	e. I'm learning English.

1 - 2 - 3 - 4 - 5 -

IV. Look and write the answer. (Nhìn và viết câu trả lời)



1. Akiko is from



2. Tony can

JANUARY 2013						
SUN	MON	TUE	WED	THU	FRI	SAT
		1	2	3	4	5
6	7	8	9	10	11	12
13	14	15	16	17	18	19
20	21	22	23	24	25	26
27	28	29	30	31		

3. Today is the _____ of January.



4. Phong likes _____ TV.

Lịch học: 19h30h – 20h45 Thứ 5 và Chủ nhật hàng tuần

V. Look and answers (Nhìn và trả lời câu hỏi)



1) A: What time does he have dinner?

B: _____



2) A: Can she play chess?

B: _____



3) A: What day is it today?

B: _____



4) A: What nationality is he?

B: _____

VI. Complete the table (Hoàn thành bảng sau)

<u>DATE</u>	<u>MONTH</u>
-------------	--------------

Mọi ý kiến đóng góp và thắc mắc, quý phụ huynh liên hệ trực tiếp:
qua địa chỉ email: newstarcs3@gmail.com

1 st The first _____	1 January _____
2 nd _____	2 _____
3 rd _____	3 _____
4 th _____	4 _____
5 th _____	5 _____
6 th _____	6 _____
7 th _____	7 _____
8 th _____	8 _____
9 th _____	9 _____
10 th _____	10 _____
11 th _____	11 _____
12 th _____	12 _____

Lịch học: 19h30h – 20h45 Thứ 5 và Chủ nhật hàng tuần

VII. Reorder the words (Sắp xếp các từ sau thành câu đúng)

1. to/ you/ see/ nice/ again/.

→

2. morning/ children/ good/ , /dear /.

→

3. you/ tomorrow/ see.

→

4. later/ see/ you/.

→

5. am/ well/ I/ very/.

→

6. to/ too/ nice/ you/ see/.

→

7. Hoa/ are/ you/ , / how/?

→

8. ten/ robots/ I/ have/.

→

VIII. Read and answer the questions (Đọc và trả lời câu hỏi)

Her name is Thu Huong. She's from Hanoi, Vietnam. She studies at Doan Thi Diem Primary School. She is in Class 4A3. She has some close friends.

They are Hung, Quang and Phong.

1. What is her name?

→

2. Where is she from?

→

3. Which class is she in?

→

4. Where does she study?

→

5. Who are her close friends?

→

IX. Read and complete (Đọc và hoàn thành đoạn văn)

Vietnam	Japan	American	Korea	Sunday	England
---------	-------	----------	-------	--------	---------

Hello. I'm Linh. I'm from (1) I am Vietnamese. Today is (2) I go swimming with my friends. Mary is from (3) She is English. Tom is from New York. America. He is (4) Akira is from Tokyo, (5) And Min Hye comes from (6)